|  |  |
| --- | --- |
| UỶ BAN NHÂN DÂNHUYỆN SA THẦY | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /BC-UBND | Sa Thầy, ngày tháng năm 2019 |
| **DỰ THẢO** | |

**BÁO CÁO**

|  |
| --- |
| **Tình hình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 9 tháng năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh các tháng cuối năm 2019 và năm 2020** |

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 9 tháng năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh các tháng cuối năm 2019 như sau:

**A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH ĐẾN THÁNG 9 NĂM 2019**

**1. Phát triển kinh tế**

1.1. Tăng trưởng kinh tế: Tổng giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản, công nghiệp – xây dựng, thương mại – dịch vụ (*giá so sánh năm 2010*) ước thực hiện đến 30/9/2019 đạt 1.873.088 triệu đồng, đạt 63,26% kế hoạch, bằng 103,7% so cùng kỳ năm 2018.

**1.2. Phát triển các ngành kinh tế:**

***a) Nông – Lâm – Thủy sản***

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước tính đến 30/9/2019 là 9.423 ha, đạt 98,93% kế hoạch và bằng 96,31% so với cùng kỳ([[1]](#footnote-1)). Tổng diện tích cây lâu năm ước đến 30/9/2019 là 18.191 ha([[2]](#footnote-2)), đạt 99,04% kế hoạch và bằng 105,89% so cùng kỳ năm 2018.

- Tình hình thiệt hại do thiên tai: 9 tháng đầu năm đã xảy ra khô hạn, thiếu nước tưới 13,8 ha lúa nước; 382/7.554([[3]](#footnote-3)) giếng nước bị khô hạn. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các ngành, địa phương kịp thời triển khai các biện pháp chống hạn đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt cho nhân dân([[4]](#footnote-4)). Xảy ra mưa lớn đầu mùa kèm theo lốc xoáy làm 03 căn nhà tại xã Hơ Moong bị sụp đổ và 01 người chết do đuối nước tại làng Chốt, thị trấn Sa Thầy.

- Quy mô đàn gia súc đạt 24.793 con([[5]](#footnote-5)). Trong 9 tháng đầu năm xảy ra dịch bệnh lở mồm long móng trên đàn lợn tại xã Sa Bình và thị trấn Sa Thầy; dịch tả lợn Châu Phi tại các xã Hơ Moong, Mô Rai, Sa Sơn và Rờ Kơi. UBND huyện đã chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng chống, khống chế các ổ dịch([[6]](#footnote-6)).

- Diện tích nuôi trồng thủy sản đến nay ước đạt 77 ha; sản lượng thuỷ sản đạt khoảng 579 tấn([[7]](#footnote-7)).

*- Công tác quản lý bảo vệ rừng:* Đã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý bảo vệ rừng([[8]](#footnote-8)) nên tình hình vi phạm đã được giảm thiểu đáng kể. Trong 9 tháng đầu năm 2019, qua tuần tra, kiểm tra, các lực lượng chức năng đã kịp thời phát hiện 09 vụ vi phạm, trong đó: Khai thác rừng trái phép 04 vụ/48,49 m3 gỗ tròn các loại và 02 xe ô tô độ chế; Vận chuyển lâm sản trái phép 01 vụ/0,984 m3 gỗ tròn; mua bán, cất giữ, chế biến kinh doanh lâm sản trái với quy định của nhà nước 04 vụ/18,084 m3 gỗ tròn các loại và 32 kg hạt ươi. So với cùng kỳ năm 2018 số vụ vi phạm giảm 02 vụ (*giảm 18,18%*). Tổng số vụ vi phạm đã xử lý 10 vụ (*01 vụ tồn năm 2018 chuyển sang*), trong đó: xử lý hành chính 09 vụ, phạt tiền 32,75 triệu đồng, tịch thu 42,128 m3 gỗ tròn các loại, 02 xe ô tô độ chế, 32 kg hạt ươi và xử lý hình sự 01 vụ.

Trong 9 tháng đầu năm 2019 xảy ra 01 vụ cháy rừng, diện tích thiệt hại 19,15 ha rừng trồng Bạch đàn của Công ty TNHH MTV Innovgreen Kon Tum và của hộ gia đình tại địa bàn xã Ya Tăng.

***b) Công nghiệp*** *-* ***Xây dựng:***

- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng (*giá so sánh 2010*) thực hiện đến tháng 9 năm 2019 ước đạt 917.509 triệu đồng, đạt 71,32% kế hoạch, bằng 95,41% so với cùng kỳ năm 2018. Các cơ sở sản xuất hàng gia dụng trên địa bàn sản xuất ổn định, đáp ứng các nguyên vật liệu thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

*- Về đầu tư - xây dựng:* UBND huyện đã chỉ đạo các chủ đầu tư xây dựng công trình đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, trật tự an toàn giao thông tại các công trình xây dựng.

- Tổng kế hoạch vốn năm 2019 là 168.994 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang 14.407 triệu đồng; Kế hoạch vốn giao trong năm 2019 là 154.587 triệu đồng. Đến 30/9/2019 đã giải ngân được 106.020 triệu đồng, đạt 63% kế hoạch, trong đó: Chi ngân sách tỉnh được 55.870 triệu đồng (*thu hồi hoàn ứng 14.400 triệu đồng*), đạt 83%; Chi ngân sách huyện giải ngân 50.150 triệu đồng, đạt 49% kế hoạch.

Ngoài ra các dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư, các cơ quan, đơn vị được UBND huyện giao làm chủ đầu tư đã triển khai thực hiện thủ tục đầu tư đảm bảo đúng theo quy định. Đến 30/9/2019 đã phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án 41 công trình. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tiến độ giải ngân vốn và hiệu quả của các dự án.

**1.3. Thương mại, dịch vụ:**

*Giá trị thương mại - dịch vụ*: Ước thực hiện đến tháng 9 năm 2019 (*giá so sánh năm 2010*) đạt 549.597 triệu đồng, đạt 75,01% kế hoạch, bằng 100,32% so với cùng kỳ năm 2018.

Công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại và hàng hóa vi phạm các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm được triển khai quyết liệt. Trong 9 tháng năm 2019, các lực lượng chức năng đã tiến hành kiểm tra 529 lượt cơ sở, phát hiện 78 cơ sở vi phạm. Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.950.000 đồng/11 cơ sở; Tiêu hủy 144,34 kg thực phẩm không đảm bảo/61 loại thực phẩm (*gồm mì tôm các loại, phụ gia thực phẩm, bánh kẹo*); 65,5 lít thực phẩm lỏng hết hạn sử dụng gồm si rô, sữa chua, nước ngọt, nước mắm; 22,6 kg rau, củ, quả các loại nhiễm hàm lượng nitrat và thuốc trừ sâu vượt giới hạn cho phép, 15 kg thịt heo có nguồn gốc từ nơi có dịch lưu thông trên địa bàn huyện Sa Thầy. Nhắc nhở 67 cơ sở chấp hành nghiêm các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm.

**1.4. Khoa học và Công nghệ**

UBND huyện chỉ đạo phòng Kinh tế Hạ tầng phối hợp với các ngành có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ KHCN 2019 "Chuyển giao, nhân rộng mô hình xử lý vỏ cà phê làm phân bón".

**1.5. Thu chi ngân sách, tín dụng**

**\* Thu ngân sách**

Dự toán thu NSNN trên địa bàn huyện năm 2019 được HĐND tỉnh và huyện giao là 91,525 tỷ đồng, trong đó: Chi cục Thuế thu 27,2 tỷ đồng; Văn phòng Cục thuế thu 64,325 tỷ đồng.

Thực hiện đến 20/9/2019 thu được 130,373 tỷ đồng, đạt 142,4% dự toán tỉnh và huyện giao, bằng 148,6% so cùng kỳ năm 2018; trong đó: Chi cục Thuế thu 86,121 tỷ đồng đạt310,9% dự toán tỉnh và huyện giao; Văn phòng Cục Thuế thu 44,252 tỷ đồng, đạt 69,3%. *(Số thu đến 20/9/2019 nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất thì số thu còn lại 66.436,39 triệu đồng, đạt 75% trong đó: Chi cục Thuế thu 22.184,9 triệu đồng đạt 89,8% dự toán tỉnh và huyện giao; Văn phòng Cục Thuế thu 44.251,48 triệu đồng, đạt 69,3%)*.

*Về công tác thu hồi nợ đọng thuế:* Nợ đọng thuế đến 31/12/2018 là 2,803 tỷ đồng; trong đó: Nợ khó thu 2,353 tỷ đồng; nợ có khả năng thu 0,450 tỷ đồng. Từ đầu năm đến nay đã thu được 0,386 tỷ đồng/ 0,450 tỷ nợ có khả năng thu. Số nợ đọng thuế đến 20/9/2019 là 2,560 tỷ đồng, trong đó: Nợ khó thu 2,418 tỷ đồng; nợ có khả năng thu 0,142 tỷ đồng.

**\* Chi ngân sách**

Dự toán chi ngân sách huyện năm 2019 được tỉnh và huyện giao 350,921 tỷ đồng; trong đó: Chi đầu tư phát triển 33,599 tỷ đồng; Chi thường xuyên 284,314 tỷ đồng; Dự phòng ngân sách 5,460 triệu đồng.

Thực hiện chi ngân sách huyện đến 20/9/2019 được 273,204 tỷ đồng, đạt 78% dự toán, trong đó: Chi đầu tư phát triển 72,303 triệu đồng, đạt 118% dự toán; Chi thường xuyên 200,901 triệu đồng, đạt 71% dự toán.

**\* Tín dụng**

Các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn huyện đã tập trung triển khai thực hiện tốt công tác tín dụng đến tháng 9 năm 2019, kịp thời tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận các nguồn vốn. Hoạt động tín dụng trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận được với các khoản vay, với mặt bằng lãi suất cho vay ổn định([[9]](#footnote-9))góp phần mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Đến ngày 31/8/2019 tổng nguồn vốn huy động 673.902 triệu đồng([[10]](#footnote-10)); tổng doanh số cho vay trong tháng được 114.860 triệu đồng([[11]](#footnote-11)); tổng dư nợ cho vay 1.002.960 triệu đồng([[12]](#footnote-12)); nợ xấu 04 ngân hàng là 2.213 triệu đồng, chiếm 0,22% trên tổng dư nợ.

**1.6. Về xây dựng nông thôn mới**

- Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức điểm Lễ ra quân xây dựng nông thôn mới đầu năm 2019 tại xã Sa Nghĩa. Đã tuyên truyền, vận động các xã, thị trấn còn lại tích cực đồng loạt ra quân với các hoạt động gồm: Làm đường giao thông nông thôn, phát dọn, thu gom rác thải, dọn dẹp vệ sinh môi trường nông thôn tại các đường làng, ngõ xóm([[13]](#footnote-13)). Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG về nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, đến nay tỷ lệ tiêu chí đạt bình quân là 12,1 tiêu chí/xã.

Tiếp tục chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND xã Sa Nghĩa hoàn thiện thủ tục hồ sơ đánh giá các tiêu chí nông thôn mới của xã, đề xuất UBND tỉnh công nhận theo quy định.

**1.7. Công tác quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường**

**\* Đất đai**

- Hoàn thành và tổ chức công bố, công khai công tác xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện làm cơ sở triển khai thực hiện các công tác quản lý, sử dụng chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, thuê đất và thu hồi đất; hoàn thành thống kê đất đai năm 2018 của huyện theo đúng quy định của Luật đất đai.

- Triển khai công tác xây dựng bảng giá đất 05 năm 2020-2024, công tác Kiểm kê lập bản đồ sử dụng đất giai đoạn 2015-2019 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, cắt giảm ½ thời gian theo quy định của UBND tỉnh. Trong 9 tháng đầu năm, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã tiếp nhận 2.191 hồ sơ, đã giải quyết 2.094 hồ sơ (đạt 95,57%), còn lại 95 hồ sơ (chiếm 4,43%) tiếp tục giải quyết và trả 108 hồ sơ (chiếm 4,93%). Trong đó: Cấp mới 442 hồ sơ; Chuyển nhượng, Tặng cho, cấp đổi, cấp lại, phân chia tài sản, đăng ký biến động, đăng ký thế chấp, xóa thế chấp và chuyển mục đích sử dụng đất 1.652 hồ sơ.

- Bàn giao thực địa 4,72ha đất, doanh nghiệp thuê khai thác khoáng sản tại xã Hơ Moong và 406ha/2 doanh nghiệp thuê đất trồng rừng (xã Hơ Moong 200ha, xã Ya Tăng 206ha). Giao đất, giao rừng 17,47ha/ 01 hộ, nhận bảo vệ và phát triển rừng tại Xã Sa Bình. UBND huyện ban hành 03 quyết định thu hồi đất rừng 71,54ha/03 hộ vi phạm công tác quản lý bảo vệ rừng (304) tại xã Ya Tăng.

- Bồi thường, giải phóng mặt bằng: Hoàn thành xong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại 06 dự án xây dựng gồm: Hồ Đăk Ngót, Hồ đội 5 thuộc tiểu dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Kon Tum trên địa bàn huyện Sa Thầy; Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Sa Thầy; Mở rộng Trung tâm văn hóa huyện Sa Thầy; Bậc cấp lên xuống khu vực đua thuyền độc mộc xã Sa Bình; Trường mầm non xã Rờ Kơi; Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (đoạn trước công an thị trấn Sa Thầy)theo đúng kế hoạch đề ra. Hiện đang hoàn thiện phương án giải phóng mặt bằng tại 04 công trình: Dự án cấp bách cấp nước sinh hoạt thị trấn Sa Thầy; Trụ sở làm việc Công an thị trấn Sa Thầy; Đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư thôn 2, thị trấn Sa Thầy và Đầu tư kết cấu hạ tầng mở rộng khu dân cư dọc theo tuyến đường Trần Quốc Toản (đoạn Cù Chính Lan đến đường URE).

**\* Khoáng sản**

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các xã, thị trấn và đơn vị liên quan hàng tuần, kiểm tra và thực hiện báo cáo tình hình hoạt động khai thác vàng sa khoáng, vàng (gốc), khoáng sản trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra phát hiện, xử phạt 2,0 triệu /01 trường hợp khai thác cát tại xã Mô Rai, 01 vụ khai thác tập kết đá xây dựng tại thị trấn Sa Thầy, chưa xác định đối tượng sai phạm để xử lý.

- UBND tỉnh cấp mới 01 Giấy phép khai thác đá Quazít làm VLXD với quy mô 4,72ha/13.568m3 tại xã Hơ Moong, công suất khai thác 1.356m3/năm, thời hạn khai thác 10 năm, thời gian bắt đầu khai thác ngày 18/01/2019.

**\* Môi trường**

- Đã kiểm tra xác nhận 11 kế hoạch bảo vệ môi trường của các dự án trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên phát động phong trào toàn dân tham gia công tác vệ sinh môi trường, phát dọn, khơi thông cống rãnh, xử lý môi trường nông thôn.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra việc thực hiện môi trường, các nhà máy chế biến nông sản, các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện; các hộ thu mua cao su nhỏ lẻ thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường.

**2. Lĩnh vực Văn hóa** - **Xã hội**

**2.1. Công tác Giáo dục và đào tạo**

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm; hệ thống trường, lớp, cơ sở giáo dục được sắp xếp phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường([[14]](#footnote-14)). Duy trì tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi và phổ cập THCS([[15]](#footnote-15)); tiếp tục nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 của 12 trường đã được công nhận([[16]](#footnote-16)) và hiệu quả trong các trường chất lượng cao tại huyện.

Đến cuối năm học 2018-2019 có 100% học sinh Mầm non, Tiểu học được học 2 buổi/ngày; 100% trường mầm non tổ chức các lớp bán trú tập trung và bán trú dân nuôi, THCS tổ chức dạy 11 buổi/tuần góp phần duy trì sĩ số học sinh; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học([[17]](#footnote-17)). Thực hiện tốt công tác quản lý cơ sở vật chất, học sinh trong dịp hè; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với học sinh vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định([[18]](#footnote-18)).

Hoàn thành chương trình, nội dung bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV và nhân viên (cả GV hợp đồng) tại huyện theo đúng kế hoạch cho 896 người tham gia([[19]](#footnote-19)). Đầu tư xây dựng mới 48 phòng học; 04 nhà vệ sinh, 04 giếng nước (02 giếng khoan); 05 cổng, tường rào các trường học. Hiện đã bàn giao đưa vào sử dụng 13 phòng học; 02 giếng nước; 05 cổng, tường rào. Tổ chức dọn dẹp vệ sinh, phát quang bụi rậm trong khu vực trường, chặt tỉa cành cây khô, sâu, mục; chống dột, chống thấm, sửa chữa bàn ghế hư hỏng để đảm bảo các điều kiện cho khai giảng.

Vận động, hỗ trợ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học năm học 2019-2020[[20]](#footnote-20). Chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường, lớp học; tổ chức Lễ khai giảng năm học mới theo quy định của ngành giáo dục.

**2.2. Công tác Y tế; Dân số Kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc, bảo vệ trẻ em**

Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được đầu tư phát triển, đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân([[21]](#footnote-21)); xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác xây dựng Trạm y tế xã theo bộ tiêu chí Quốc gia giai đoạn 2020([[22]](#footnote-22)). Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATVSTP; kiểm tra, chấn chỉnh các cơ sở kinh doanh thực phẩm, kịp thời xử lý theo đúng quy định của pháp luật([[23]](#footnote-23)).

Triển khai, thực hiện Chiến dịch tuyên truyền, vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ đến vùng đông dân, vùng có mức sinh cao và vùng khó khăn năm 2019 gắn công tác truyền thông với việc cung cấp dịch vụ phòng chống viêm nhiễm đường sinh sản, KHHGĐ. Đáp ứng đầy đủ, kịp thời, an toàn và thuận lợi dịch vụ KHHGĐ cho đối tượng; thực hiện tốt công tác hậu cần các phương tiệntránh thai, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ KHHGĐ công lập.

- Công tác cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi được quan tâm. Đến nay, số thẻ BHYT lũy kế đã cấp cho trẻ em dưới 6 tuổi 8.220 thẻ, trong đó: Cấp mới 9 tháng năm 2019 là 605 thẻ.

**2.3. Công tác Văn hóa thông tin, truyền thanh - truyền hình:**

- Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ sôi nổi ngay từ đầu năm; Công tác thông tin phục vụ nhu cầu của người dân; Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các đồng bào dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn huyện ngày càng được quan tâm, chú trọng([[24]](#footnote-24)), góp phần tạo sân chơi tinh thần lành mạnh cho cộng đồng và xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư.

- Phong trào thể dục, thể thao tiếp tục được đẩy mạnh và có sự tham gia đông đảo của nhân dân trên địa bàn huyện([[25]](#footnote-25)). Đẩy mạnh thực hiện tốt công tác hướng dẫn tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm bằng nhiều hình thức trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, trang TTĐT huyện, khẩu hiệu tuyên truyền trên các bảng điện tử,.... Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan được đẩy mạnh([[26]](#footnote-26)). Hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở được tăng cường, củng cố; Duy trì việc tiếp và phát sóng và đưa tin phục vụ cho nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Duy trì hoạt động Trang Thông tin điện tử của huyện. Tuyên truyền vận động người dân đóng góp xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở và những công trình văn hóa, thiết chế thể thao phục vụ cộng đồng([[27]](#footnote-27)).

- Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*; Công tác Gia đình tiếp tục được triển khai thực hiện nghiêm túc([[28]](#footnote-28)).

- Xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa (Karaoke; nhà nghỉ; khách sạn; trò chơi điện tử; kinh doanh sách, tranh, ảnh; quảng cáo;…) gắn với tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định và xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm([[29]](#footnote-29)) .

- Hệ thống truyền thanh cơ sở được quan tâm đầu tư, tiếp tục duy trì thời lượng tiếp và phát sóng trên các kênh sóng truyền thanh, truyền hình. Kịp thời sản xuất các chương trình truyền thanh-truyền hình nhằm đưa thông tin về cơ sở, phục vụ công tác tuyên truyền sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Cấp ủy, chính quyền huyện.

**2.4. Đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết việc làm**

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn rà soát danh sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn ngay từ đầu năm 2019, xây dựng kế hoạch đào tạo 445 lao động, hiện đã mở các lớp học nghề với 231 học viên tham gia, tỷ lệ lao động có việc làm sau học nghề chiếm 100% (*thông qua hình thức tự tạo việc làm tại chỗ, chuyển đổi ngành nghề và tư vấn giới thiệu việc làm*). Tính đến ngày 31/8/2019, đã hỗ trợ lao động vay vốn giải quyết việc làm: Trồng và chăm sóc cây cao su, bời lời, cà phê; nuôi trâu, bò sinh sản cho 102 lao động vay vốn giải quyết việc làm với số tiền là 3.293 triệu đồng.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Kon Tum, các Công ty trong và ngoài huyện tổ chức tuyển dụng lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm trên địa bàn huyện; bước đầu đã tạo nhận thức cho người dân về đa dạng việc làm, giải quyết lao động địa phương([[30]](#footnote-30)).

- Tiếp nhận và trao kịp thời các suất quà của Chủ tịch nước, các tổ chức, cá nhân tặng các đối tượng chính sách, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp tết Nguyên đán năm 2019([[31]](#footnote-31)). Ngoài ra, UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp với Hội người cao tuổi chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi theo quy định.

- Công tác cứu đói, cứu rét: Đã tiếp nhận, cấp phát, hỗ trợ gạo cứu đói, cứu rét của Chính phủ cho nhân dân trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm, triển khai đảm bảo đúng quy định([[32]](#footnote-32)).

- Tình hình thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân vùng bị thiên tai: Hỗ trợ đột xuất sữa chữa nhà ở: 04 đối tượng với số tiền là 43.816.000 đồng.

- Công tác giảm nghèo: Tổ chức tặng quà cho hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ hợi năm 2019. Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 1.259 triệu đồng/2.518 hộnghèo (thu nhập); Ngân sách huyện hỗ trợ: 201,4 triệu đồng/118 hộ nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Tổ chức cấp 33.439 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ và đối tượng đóng BHYT, trong đó: Đối tượng người nghèo 8.929 thẻ; người cận nghèo 113 thẻ; người đồng bào DTTS 15.898 thẻ; Đối tượng BTXH: 279 thẻ; cấp cho trẻ em dưới 6 tuổi 8.220 thẻ.

- Đến hết tháng 8 năm 2019 đã chi trả cho người có công với tổng số tiền 5.533 triệu đồng. Tiếp nhận và giải quyết xong 144 hồ sơ, chi trả kịp thời các chế độ đối với Người có công trên địa bàn huyện([[33]](#footnote-33)).

**2.5. Tình hình thực hiện các chính sách dân tộc và chương trình mục tiêu quốc gia**

***a) Các chính sách dân tộc***

***- Tiểu dự án 2, Dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo (Chương trình 135) thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững:*** UBND huyện chỉ đạo phòng Dân tộc phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai rà soát, bình xét đối tượng thụ hưởng, lấy nhu cầu hỗ trợ. Kết quả, tổng số trên địa bàn huyện có 08 dự án([[34]](#footnote-34))*(hỗ trợ bò giống sinh sản 06 dự án; hỗ trợ trồng cây cà phê 02 dự án)*; tổng số hộ tham gia 135 hộ *(108 hộ nghèo, 14 hộ cận nghèo, 13 hộ mới thoát nghèo);* tổng số vốn thực hiện 2.405 triệu đồng *(trong đó: vốn xã ĐBKK 1.855 triệu đồng, vốn thôn ĐBKK 190 triệu đồng).* Hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch tổng thể và các chủ đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ để tiến hành hỗ trợ.

***- Nguồn vốn duy tu bảo dưỡng sau đầu tư (Chương trình 135) thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững:*** Tổng vốn giao 574 triệu đồng *(vốn xã ĐBKK 518 triệu đồng, vốn thôn ĐBKK 56 triệu đồng)*. Huyện đã phê duyệt kế hoạch để triển khai thi công duy tu, bảo dưỡng 13 công trình([[35]](#footnote-35)).

***- Chính sách hỗ trợ theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:*** Kế hoạch vốn: 123 triệu đồng, kết quả thực hiện: UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn rà soát, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, đề nghị UBND tỉnh quyết định đưa 01 trường hợp ra khỏi danh sách so với năm 2018 do không còn tín nhiệm đối với người dân, đồng thời bình xét bổ sung thay thế 01 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số vào danh sách năm 2019. Đến nay, tổng số người có uy tín theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg trên địa huyện là 77 người *(thành phần gồm: già làng 37, trưởng thôn 05, cán bộ nghĩ hưu 05, chức sắc tôn giáo 01, sản xuất kinh doanh giỏi 12 và thành phần khác 17),* trong đó 16 người có uy tín là đảng viên.Tổ chức thăm, tặng 77 suất quà cho người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn lựa chọn, bình xét 03 người có uy tín đề nghị Ban Dân tộc đưa đi tham quan, học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh và 32 người tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức năm 2019.

***- Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg:*** Tổng nguồn vốn giao năm 2019 là 880 triệu đồng. Tổng kinh phí đã phân bổ là 880 triệu([[36]](#footnote-36)). Hiện nay, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương phối hợp với UBND các xã, thị trấn hoàn chỉnh hồ sơ, phê duyệt danh sách để kịp thời hỗ trợ vốn ngân sách và giải ngân vốn vay cho các đối tượng thụ hưởng.

***- Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội dân tộc Rơ Măm giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2086/QĐ-TTg:*** Căn cứ đề nghị của Ban Dân tộc([[37]](#footnote-37)), UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Dân tộc phối hợp với các phòng ban liên quan, UBND xã Mô Rai và nhân dân làng Le rà soát đối tượng, nội dung, điều kiện hỗ trợ sản xuất. Hiện nay, Ban Dân tộc đang triển khai thực hiện đề án. Tổng vốn thực hiện trong năm 2019 là 5.000 triệu đồng.

***- Chính sách cấp không thu tiền một số loại báo và tạp chí theo Quyết định 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ:*** Đến tháng 9 năm 2019 ngành Bưu điện đã cấp tổng số 1.737 tờ báo, tạp chí các loại, giúp cho người dân nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiếp thu, học hỏi, nâng cao kiến thức, trình độ hiểu biết về tiến bộ khoa học - kỹ thuật, các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả để áp dụng vào sản xuất - kinh doanh, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần.

***- Kết quả Công tác tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS lần thứ 3/2019:*** UBND huyện xây dựng Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban phục vụ Đại hội. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy và sự chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các DTTS cấp tỉnh cũng như sự nỗ lực của các cơ quan, đơn vị liên quan nên Đại hội được tổ chức thành công tốt đẹp, diễn ra đúng kế hoạch. Có 150 đại biểu chính thức đại diện cho gần 29 ngàn người, thuộc 16 thành phần DTTS trên địa bàn huyện tham dự và 50 đại biểu khách mời, đặc biệt có đoàn đại biểu huyện Tà Veng, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Cămpuchia cùng tham dự và chúc mừng Đại hội. Đại hội diễn ra trang trọng, nghiêm túc, ý nghĩa, đã biểu dương khen thưởng cho 13 tập thể và 25 cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện Quyết tâm thư tại Đại hội đại biểu các DTTS lần thứ II năm 2014 và bầu 23 đại biểu chính thức, 02 đại biểu dự khuyết đi dự Đại hội đại biểu các DTTS tỉnh Kon Tum lần thứ III năm 2019. Qua Đại hội, người dân rất phấn khởi và tự hào về những thành tựu to lớn đạt được về các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của người dân và từ đó ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp đổi mới của Đảng nói chung và thực hiện công tác dân tộc nói riêng.

***b) Các Chương trình Mục tiêu Quốc gia***

- Kinh phí được bố trí và huy động để thực hiện các Chương trình MTQG: 47.326 triệu đồng, trong đó: Vốn NSTW là 42.333 (*Chưa bao gồm nguồn vốn năm trước chuyển sang 105,43 triệu đồng*), nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động khác là 4.993 triệu đồng. Chia ra: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 34.985 triệu đồng (*NSTW 31.223 triệu đồng*), Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (CT 135): 12.341 triệu đồng (NSTW 11.110), cụ thể:

+ Vốn đầu tư phát triển: 39.381 triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới: 30.242 triệu đồng (*NSTW 26.480 triệu đồng*); ngân sách địa phương và huy động khác là 3.762 triệu đồng); Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 9.139 triệu đồng (*NSTW 7.908 triệu đồng; ngân sách địa phương và huy động khác là 1.231 triệu đồng*).

+ Vốn sự nghiệp: 7.945 triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới: 4.743 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 3.202 triệu đồng.

- Chia ra các các nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương: 42.333 triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG Nông thôn mới: 31.223 triệu đồng, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 11.110 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện: 612 triệu đồng; trong đó: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 612 triệu đồng.

+ Nhân dân đóng góp và các nguồn khác: 4.993 triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG Nông thôn mới: 3.762 triệu đồng, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 619 triệu đồng.

- Tổng giá trị khối lượng hoàn thành đến 30/8/2019 (*chưa bao gồm nguồn vốn sự nghiệp*): 21.728 triệu đồng; tổng giá trị giải ngân: 21.728 triệu đồng, đạt 63% kế hoạch([[38]](#footnote-38)).

**3. Công tác nội vụ, thanh tra, kiểm tra, tư pháp, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

- UBND huyện đã thực hiện nghiêm cácnhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Chỉ đạo tổ kiểm tra của UBND huyện theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND huyện; các cơ quan, UBND các xã, thị trấn đã phát huy vai trò trách nhiệm được giao, Tổ kiểm tra hằng tháng đã tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, làm cơ sở cho việc nhận xét cuối năm. Qua đây, những tồn tại, khuyết điểm được nhắc nhở, đôn đốc khắc phục kịp thời, tránh tình trạng bỏ sót.

- Công tác tổ chức bộ máy: Việc triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, UBND tỉnh, Sở ngành về công tác tổ chức bộ máy được thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Quyết định tổ chức lại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy. Công bố thành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông huyện Sa Thầy. Bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Dịch vụ Môi trường, đô thị, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện. Ban hành Hướng dẫn quy trình tổ chức Đại hội nhiệm kỳ Hội cấp huyện và cấp xã trên địa bàn huyện Sa Thầy. Quyết định điều động, bổ nhiệm 10 công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiến hành rà soát, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức, người lao động để bố trí hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, xét nâng lương, tập sự, nghỉ hưu, tiếp nhận, phân công công tác, thuyên chuyển viên chức, đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo đúng quy định; thể hiện được tính tập trung dân chủ, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ giao([[39]](#footnote-39)). Việc thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm, nhất là cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ nữ.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Trong 9 tháng đầu năm thực hiện tinh giản biên chế đối với 01 viên chức thuộc đối tượng nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP. Bên cạnh đó, UBND huyện cũng thực hiện nghiêm túc việc quản lý và sử dụng biên chế công chức, viên chức. Không thực hiện việc ký hợp đồng lao động để ngoài chỉ tiêu biên chế được giao.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, kế hoạch cải cách hành chính hàng năm trên địa bàn huyện; tiếp tục duy trì chất lượng hoạt động cải cách hành chính; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Lấy kết quả để làm cơ sở đánh giá quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Giải quyết các thủ tục hành chính nhanh gọn, đầy đủ chính xác đúng quy định, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/3/2019. Tập trung triển khai mạnh mẽ điều hành cải cách hành chính, đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện, đặc biệt là lĩnh vực đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đã triển khai thực hiện liên thông 3 cấp đối với công tác chỉ đạo điều hành, quản lý gửi/nhận văn bản qua hệ thống VNPT Ioffice; đến nay đã thực hiện chuyển 100% văn bản điện tử có ký chữ ký số trên môi trường mạng từ huyện đến xã qua hệ thống VNPT Ioffice. Đã ban hành Kế hoạch[[40]](#footnote-40) triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại các cơ quan nhà nước huyện Sa Thầy và đã tổ chức tập huấn triển khai thực hiện trên 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để phục vụ người dân và doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho công dân và tổ chức khi đăng ký làm thủ tục hành chính, góp phần làm giảm áp lực giấy tờ công việc lên chính các cơ quan quản lý nhà nước. Đồng thời nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc, nâng cao chỉ số minh bạch vàtiếp cận thông tin. Góp phần thay đổi rõ nét thói quen, tác phong, lề lối làm việc bảo đảm tiến độ thực hiện. Tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện luôn được củng cố, nâng cao chất lượng trong hoạt động đáp ứng được yêu cầu người dân. Từ đó đã nâng cao được chất lượng trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND huyện, chống được tiêu cực lãng phí, tạo môi trường làm việc khoa học, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính hiện đại.

- Công tác tư pháp: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật quý I, quý II, quý III năm 2019 cho cán bộ, công chức cấp huyện và 11 xã, thị trấn([[41]](#footnote-41)). Tăng cường kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực; kịp thời thực hiện đăng ký hộ tịch cho công dân theo đúng quy định([[42]](#footnote-42)). Tổ chức công tác chứng thực theo đúng quy định, trong 9 tháng năm 2019 đã chứng thực cho 15.702 trường hợp (cấp huyện 103 trường hợp, cấp xã 15.599 trường hợp). Cải chính hộ tịch cho 103 trường hợp (cấp huyện 27 trường hợp, cấp xã 76 trường hợp).

- Thực hiện nghiêm túc tiếp công dân theo quy định. Trong đến tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở tiếp công dân huyện và UBND các xã, thị trấn đã tiếp 63 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị([[43]](#footnote-43)), trong đó: Về lĩnh vực đất đai 31 lượt, chiếm tỷ lệ 49,21%; về lĩnh vực chế độ chính sách 03 lượt, chiếm tỷ lệ 4,76%; các lĩnh vực khác 29 lượt, chiếm tỷ lệ 46,03%. Nội dung chủ yếu là lĩnh vực tranh chấp đất đai, cấp giấy CNQSD đất, bồi thường và một số lĩnh vực khác…

- Trong 9 tháng đầu năm, tổ chức đã triển khai thực hiện 07 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 01 cuộc thanh tra năm 2018 chuyển sang và 01 cuộc thanh tra đột xuất([[44]](#footnote-44)). Số cuộc thanh tra đã hoàn thành và ban hành kết luận thanh tra. Qua thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm theo quy định pháp luật([[45]](#footnote-45)).

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, các văn bản phòng, chống tham nhũng: Nghị định 59/2013/NĐ-CP, ngày 17/6/2013; Nghị định 90/2013/NĐ-CP, ngày 8/8/2013.

**4. Quốc phòng, An ninh và đối ngoại**

**4.1. Công tác quân sự, quốc phòng**

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm và trong dịp lễ, Tết. Tổ chức giao, nhận quân và tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ Quân sự, Công an nhân dân năm 2019 đảm bảo chất lượng, đúng quy định([[46]](#footnote-46)). Tổ chức thành công diễn tập tại các xã:Ya Xiêr, Sa Sơn và Mô Rai.

- Công tác bồi dưỡng kiến thức giáo dục quốc phòng – an ninh: cử 07 đồng chí tham gia bồi dưỡng kiến thức GDQP AN đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dân quân cơ động, dân quân thường trực và kế hoạch sẵn sàng động viên quốc phòng nhằm chủ động đối phó với mọi tình huấn, tổ chức tốt công tác huấn luyện cho mọi lực lượng([[47]](#footnote-47)).

- Tổ chức Hội thi Bí thư chi bộ Quân sự giỏi cấp xã, kết quả đạt mục đích yêu cầu đề ra và cử 03 đồng chí tham gia Hội thi cấp tỉnh và 01 đồng chí tham gia cấp Quân khu, đạt kết quả cao([[48]](#footnote-48))

**4.2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo, không để bị động bất ngờ; triển khai phương án đối phó, xử lý có hiệu quả các tình huống kích động, gây rối, giữ vững ổn định an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn.

Các hoạt động tấn công, trấn áp các loại tội phạm, cùng với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì và triển khai sâu rộng, góp phần kiềm chế tội phạm, giảm các vụ trọng án([[49]](#footnote-49)).

Công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý các vụ vi phạm an toàn giao thông được tăng cường([[50]](#footnote-50)). Đến tháng 8 năm 2019 trên địa bàn huyện xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông, làm 04 người chết, 06 người bị thương và hư hỏng 04 xe mô tô, 01 xe ô tô.

**4.3. Công tác đối ngoại**

- Thành lập Đoàn thăm, chúc tết lãnh đạo Đảng, chính quyền và nhân dân các huyện Tà Veng của tỉnh Ratanakiri nhân ngày mừng độc lập và ngày Tết cổ truyền của nhân dân Campuchia. Tạo điều kiện cho các ngành tham gia cùng đoàn công tác nhằm tăng cường các hoạt động giao lưu kinh tế - văn hóa – xã hội, góp phần tích cực vào việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị với huyện bạn.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các Đoàn nước ngoài đến thăm và làm việc tại huyện. Trên địa bàn huyện đã đón 01 Đoàn nước ngoài đến thăm và dự Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Sa Thầy lần thứ III năm 2019.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

Ngay từ năm, tập thể UBND huyện, các ngành, các cấp đã xây dựng chương trình hoạt động, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ sát với tình hình thực tế của huyện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Từ đó đã góp phần đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng trên địa bàn huyện Sa Thầy, đến tháng 9 năm 2019 đã đạt được chỉ tiêu đề ra, cụ thể:

Nông nghiệp đã có bước phát triển tốt, diện tích, năng suất các loại cây trồng được đảm bảo. Tiếp tục phát triển một số mô hình trồng cây công nghiệp, dược liệu; các làngkhai thác thủy sản ven lòng hồ. Công nghiệp, xây dựng tăng trưởng khá, các nhà máy chế biến hoạt động có hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm tại địa phương và tạo đầu ra hình thành các ngành nông nghiệp phát triển. Dịch vụ, thương mại phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là phát triển hoạt động tín dụng. Công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng và hàng hóa vi phạm quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm tiếp tục được triển khai quyết liệt. Công tác phòng chống thiên tai, quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Tổ chức triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp được thực hiện và đảm bảo tiến độ. Chất lượng giáo dục nâng lên, các trường chất lượng cao đã phát huy tác dụng làm động lực cho việc phát triển ngành giáo dục của huyện. Ngành y tế đã đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh của người dân, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm triển khai quyết liệt, được người dân ủng hộ. Việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công được quan tâm đúng mức, được đánh giá cao; chính sách về người nghèo, công tác giảm nghèo đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng.

Đã thực hiện chu đáo việc thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công trong dịp Tết Nguyên Đán; tổ chức hoạt động vui chơi, lành mạnh, an toàn trong dịp Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Sa Thầy lần thứ III năm 2019.

Quốc phòng an ninh cơ bản đảm bảo, không để xảy ra các vấn đề phức tạp trên địa bàn. Cải cách hành chính đã có nhiều chuyển biến tốt, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu được nâng lên đáng kể; dịch vụ công được cải tiến, đáp ứng được yêu cầu của người dân. Việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, đúng quy định.

**2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại, hạn chế như: Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn, chưa có giải pháp hiệu quả tạo đầu ra ổn định cho nông sản, công tác quy hoạch, thực hiện quy hoạch về nông nghiệp còn hạn chế; chưa thực hiện việc triển khai trồng rừng phủ xanh đất trống đồi núi trọc. Dịch bệnh trên đàn gia súc đã xảy ra làm thiệt hại kinh tế của người dân. Công tác quản lý bảo vệ rừng, khoáng sản chưa được tốt, còn để xảy ra vi phạm trên địa bàn; Quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng một số địa phương chưa thực hiện đáp ứng yêu cầu. Môi trường vệ sinh nông thôn chưa được tốt, tiến độ xây dựng nông thôn mới còn chậm. Việc thực hiện các chương trình, dự án chưa đảm bảo tiến độ, chất lượng không đáp ứng. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, chất lượng thực hiện công vụ ở một số cơ quan của huyện, một số xã, thị trấn chưa nghiêm, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Tai nạn giao thông còn xảy ra trên địa bàn.

**3. Nguyên nhân:**

Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót trên có nhiều mặt chủ quan và khách quan tác động, nhưng chủ yếu là năng lực và tinh thần trách nhiệm của một số cơ quan, các địa phương có nơi chưa nghiêm túc; công tác phối hợp giữa cơ quan thiếu kịp thời. Tính năng động, sáng tạo trong việc quản lý điều hành và thích nghi với yêu cầu mới chưa cao. Tính trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn lớn.

**II. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

Tổng giá trị sản xuất *(giá so sánh 2010)* ước đạt 2.980.651 triệu đồng, vượt 0,67% kế hoạch, trong đó: Nông lâm thủy sản: 952.548 triệu đồng, vượt 1,17% kế hoạch; Công nghiệp – xây dựng: 1.295.307 triệu đồng, vượt 0,68% kế hoạch; Thương mại – dịch vụ: 732.796 triệu đồng, vượt 0,01% kế hoạch. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng Nông lâm nghiệp - thủy sản; Công nghiệp - Xây dựng; Thương mại - Dịch vụ năm 2018 là 32,43%; 43,15%; 24,41%. năm 2019 là 31,80%; 43,45%; 24,75%. Kinh tế - xã hội cơ bản ổn định, đa số chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, bộ mặt nông thôn thay đổi đáng kể. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 37,77 triệu đồng/ năm.

**1. Phát triển các ngành, lĩnh vực**

***a) Nông lâm thủy sản***

- Diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 9.502 ha, đạt 99,76% kế hoạch; sản lượng lương thực 9.069 tấn, đạt 99,76% kế hoạch, sản lượng lúa 8.591 tấn, đạt 99,65% kế hoạch. Tổng diện tích cây lâu năm 18.203 ha, vượt 2,42% kế hoạch([[51]](#footnote-51)).

- Tổng đàn gia súc 26.412 con([[52]](#footnote-52)) đạt 100% kế hoạch; sản lượng thịt xuất chuồng 2.609 tấn, đạt 100% kế hoạch. Tổng đàn gia cầm 130.770 con, đạt 100% kế hoạch; Sản lượng thủy sản 714 tấn, đạt 100% kế hoạch([[53]](#footnote-53)).

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng được triển khai tích cực, đồng bộ. Tổ chức chi trả tiền DVMTR năm 2019 cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn theo đúng quy định và kịp thời.

***b) Công nghiệp - xây dựng:*** Giá trị sản xuất công nghiệp xây dựng ước thực hiện năm 2019 *(giá so sánh năm 2010)* là 1.295.307 triệu đồng, đạt vượt 0,68% kế hoạch. Các cơ sở sản xuất hàng gia dụng trên địa bàn phát triển ổn định, đáp ứng cung ứng các nguyên vật liệu thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

***c) Thương mại - dịch vụ:*** Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ ước thực hiện năm 2019 *(giá so sánh năm 2010)* đạt 732.796 triệu đồng, đạt 100,01% kế hoạch. Các cơ sở thương mại - dịch vụ trên địa bàn không ngừng phát triển, cơ bản đáp ứng được nhu cầu về vật tư, hàng hoá tiêu dùng phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho nhân dân.

***d) Thu chi ngân sách:***

**- *Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:***

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2019 ước thực hiện được 104.800 triệu đồng, đạt 114,5% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao và đạt 72,54% so cùng kỳ; trong đó: phần Chi cục thuế huyện thu 35.753 triệu đồng, đạt 128,61% dự toán tỉnh và dự toán HĐND huyện giao.

+ Tổng thu ngân sách huyện năm 2019 ước đạt 453.279 triệu đồng, đạt 129,19% dự toán, trong đó: Các khoản thu ngân sách trên địa bàn huyện hưởng theo phân cấp 86.797 triệu đồng, đạt 115% dự toán; thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 285.954 triệu đồng.

- Thực hiện chi ngân sách huyện năm 2019ước thực hiện năm 2019 là 439.740 triệu đồng, đạt 125,33% dự toán; trong đó: chi thường xuyên 255.414 triệu đồng, bằng 89,85% dự toán.

***e) Đầu tư phát triển****:*

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 là 168.994 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn giao năm 2019 là 154.587 triệu đồng; năm trước chuyển sang 14.407 triệu đồng. Ước thực hiện giải ngân đến 31/12/2019 được 163.280 triệu đồng, trong đó: Chi ngân sách tỉnh là 64.774 triệu đồng, đạt 96,8% kế hoạch; chi ngân sách huyện quản lý là 87.377 triệu đồng, đạt 96,5% kế hoạch.

- Dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên triển khai các hạng mục hỗ trợ đảm bảo tiến độ và phát huy hiệu quả đầu tư. Nhìn chung, bước đầu việc triển khai dự án đã tạo điều kiện để nâng cao năng lực của người dân, đặc biệt là ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển sinh kế bền vững và giải quyết một số yêu cầu bức xúc về cơ sở hạ tầng tại các xã vùng dự án.

***f) Tín dụng:*** Mạng lưới tín dụng trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận được với các khoản vay ưu đãi, với lãi suất cạnh tranh góp phần mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Ước thực hiện năm 2019 tổng nguồn vốn huy động tại địa phương đạt 727.464 triệu đồng([[54]](#footnote-54)); tổng dư nợ cho vay ước đạt 779.531 triệu đồng([[55]](#footnote-55)); Nợ xấu 04 ngân hàng là 3.152 triệu đồng, chiếm 0,28% tổng dư nợ.

**2. Khoa học - công nghệ**

- Việc chuyển giao, ứng dụng khoa học và kỹ thuật vào sản xuất đối với các giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng cao được chú trọng; nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được triển khai, khảo nghiệm trên địa bàn, bước đầu đạt kết quả tốt. Tạo điều kiện cho người dân nhân rộng vào sản xuất, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

- Năm 2019, UBND huyện tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước. Qua đó đã góp phần tạo chuyển biến đáng kể về phương pháp làm việc của cán bộ, công chức; thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, tăng cường năng lực phục vụ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện nói chung và phát triển lĩnh vực CNTT nói riêng.

**3. Công tác xây dựng nông thôn mới**

Công tác xây dựng nông thôn mới được UBND huyện chỉ đạo triển khai quyết liệt, tập trung huy động nguồn lực đầu tư xã điểm. Đã huy động các nguồn lực chương trình, huy động được 32.867 triệu đồng([[56]](#footnote-56)) đầu tư xây dựng 71 công trình, gồm: Trường học, hệ thống đường giao thông, điện, nước sinh hoạt, nhà văn hóa, khu thể thao thôn, xã... ; Tiếp tục giữ vững 02 xã đạt chuẩn NTM và dự kiến xã Sa Nghĩa về đích nông thôn mới trong năm 2019, các xã còn lại phấn đấu tăng thêm từ 01 đến 03 tiêu chí đạt chuẩn.

**4. Công tác quản lý đất đai, Tài nguyên - khoáng sản, môi trường**

**4.1. Công tác quản lý đất đai**

- Công tác quản lý đất đai được tăng cường, đã chỉ đạo triển khai các biện pháp để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn chấp hành quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, ngăn chặn việc mua bán đất đai trái pháp luật, tăng cườn*g* cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, giảm thời gian làm hồ sơ, thủ tục xuống ½ thời gian theo quy định, được Sở Tài nguyên & Môi trường đánh giá là địa phương có thời gian giải quyết các thủ tục về đất đai nhanh so với mặt bằng chung toàn tỉnh. Trong năm, ước thực hiện cấp 3.458 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân.

- Công tác triển khai thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ và quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn.

**4.2. Công tác Môi trường:** Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh công tác bảo vệ môi trường tại các điểm thu mua mủ cao su, nhà máy chế biến tinh bột sắn, nhà máy chế biến mủ cao su nhằm hạn chế gây ô nhiễm môi trường.

**4.3. Công tác khoáng sản.**

- Đưa vào quy hoạch các điểm mỏ làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, truy quét các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

**II. VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI**

**1. Công tác giáo dục và đào tạo**

Giáo dục tiếp tục ổn định và phát triển, số học sinh trong độ tuổi đi học đạt tỷ lệ cao([[57]](#footnote-57)); công tác vận động học sinh, duy trì sĩ số được đảm bảo([[58]](#footnote-58)). Chất lượng giáo dục, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS và THPT tiếp tục nâng lên. Đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên tại 02 trường trọng điểm([[59]](#footnote-59)) tạo động lực thúc đẩy phát triển giáo dục trên địa bàn huyện theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 06/9/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVI. Hệ thống mạng lưới trường lớp học ngày càng mở rộng. Cơ sở vật chất trường, lớp học, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, từng bước xóa phòng học tạm, phòng học mượn. Một số trường đã được đầu tư phòng học ngoại ngữ, tin học… từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương.

Đã hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi; duy trì tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS([[60]](#footnote-60)). Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề từng bước được củng cố, phát triển.

Tổ chức, bộ máy các trường học, đội ngũ viên chức giáo dục được kiện toàn, bổ sung ngày càng đáp ứng yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục ở địa phương. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao được quan tâm đúng mức([[61]](#footnote-61)).

**2. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; chăm sóc và bảo vệ trẻ em.**

- Công tác khám và điều trị, giám sát dịch bệnh được duy trì hiệu quả; đã triển khai tốt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh và điều trị kịp thời các ca mắc sốt xuất huyết, không có tử vong.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế triển khai có hiệu quả và đạt chỉ tiêu kế hoạch giao. Mạng lưới y tế cơ sở từng bước được đầu tư, nâng cấp([[62]](#footnote-62)); nhiều công trình đã được đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng. Công suất sử dụng giường bệnh trong năm đạt 100% kế hoạch. Toàn huyện hiện có 07/11 xã, thị trấn được công nhận đạt Bộ Tiêu chí quốc gia y tế xã giai đoạn 2011- 2020, đạt tỷ lệ 63,6%. Đội ngũ cán bộ y tế không ngừng lớn mạnh([[63]](#footnote-63)), tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ được chấn chỉnh và cải thiện.

Trong năm, Đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện đã tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm. Qua kiểm tra phát hiện nhiều cơ sở vi phạm, tịch thu, tổ chức tiêu hủy thực phẩm hết niên hạn và không đảm bảo VSATTP, đồng thời kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm theo quy định.

- Các hoạt động truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình được duy trì và triển khai thực hiện thường xuyên, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có mức sinh, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao gắn với cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình; Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ, đạt 98% và không để xảy ra các trường hợp tai biến.

- Xây dựng Chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020. Đã cấp đầy đủ thẻ bảo hiểm y tế miễn phí và triển khai các chương trình MTQG liên quan đến quyền lợi của trẻ em([[64]](#footnote-64)).

**3. Văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông**

Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*, được quan tâm, trong năm đã xét, tỷ lệ hộ gia đình công nhận gia đình văn hóa đạt 54% *(đạt 100% kế hoạch).*

Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, công tác tuyên truyền ngày càng được phát huy([[65]](#footnote-65)); tiếp tục duy trì hoạt động văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

Tiếp tục duy trì việc tiếp, phát sóng và đưa tin phục vụ cho nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, tổng số giờ phát sóng truyền thanh, truyền hình là 39.380 giờ đạt 100% kế hoạch năm; trong đó có 256 giờ phát thanh, truyền hình địa phương.

**4. Lao động, việc làm, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội**

***4.1. Lao động – Việc làm:***

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tiếp tục được triển khai tích cực, phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức tư vấn học nghề và xuất khẩu lao động gắn với giải quyết việc làm cho đối tượng lao động được tư vấn học nghề và xuất khẩu lao động.

Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 302 lao động, đạt 100% kế hoạch. Tập trung giải ngân các nguồn vốn vay của Nhà nước từ Ngân hàng chính sách xã hội huyện giải quyết việc làm cho 82 lao động*.*

***4.2. Công tác giảm nghèo:*** Trong năm đã cấp kịp thời chính sách hỗ trợ tiền điện cho đối tượng hộ nghèo; Triển khai thu thập thông tin 3.382 hộ nghèo và 1.049 hộ cận nghèo; Điều tra, phân loại hộ nghèo theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Triển khai, thực hiện kịp thời các chính sách giảm nghèo, Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững([[66]](#footnote-66)).

***4.3. Công tác An sinh xã hội và chính sách người có công:***

- Các chính sách an sinh xã hội và chính sách người có công với cách mạng được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Toàn huyện đã cấp 32.889 thẻ BHYT miễn phí([[67]](#footnote-67)); rà soát, lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp cho các đối tượng tham gia kháng chiến bảo vệ tổ quốc qua các thời kỳ; tiếp nhận, trao xuất quà của Chủ tịch nước và các tổ chức, cá nhân tặng các đối các đối tượng chính sách, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các xã, các đồn biên phòng.

- Thăm hỏi, động viên các đối tượng là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, con người nhiễm chất độc hóa học, đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh khó khăn;

- Tiếp nhận, cấp phát kịp thời gạo cứu đói của Chính phủ hỗ trợ cho các hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán Đinh Dậu, với 110.685 kg gạo cho 1.863 hộ/ 7.379 khẩu.

**III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN TRONG CÁC THÁNG CUỐI NĂM**

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2019, cần tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ được xác định tại Nghị quyết của HĐND huyện; Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết HĐND huyện về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019, khắc phục các hạn chế trong thời gian quan và thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Kinh tế:**

1.1. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị; bám sát tình hình, chủ động, quyết liệt hành động đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch của ngành, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách.

1.2. Tiếp tục chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện về đất đai, giống, hỗ trợ kỹ thuật để sản xuất vụ mùa, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; Triển khai tốt các phương án phòng chống bão lũ, giảm nhẹ thiên tai, tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn đối với các công trình trọng điểm, thiết yếu. Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, thông báo, hướng dẫn cho nhân dân biết để chủ động phòng, chống, ứng phó với các tình huống thiên tai do mưa dông, lốc gây ra; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn phá rừng và chống người thi hành công vụ. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp xâm canh, phát rừng làm nương rẫy; khai thác vận chuyển lâm sản, khoảng sản trái phép trên địa bàn.

Có kế hoạch vận động hiệu quả phát triển trồng rừng phủ xanh đất trồng, đồi núi trọc, trồng cây dược liệu dưới tán rừng; phát triển chăn nuôi đại gia súc theo hướng công nghiệp và bán công nghiệp; khai thác hiệu quả nguồn thủy sản vùng lòng hồ thủy điện.

1.4. Đẩy mạnh công tác thu ngân sách, trong đó tập trung truy thu các khoản thuế nợ đọng và khai thác các nguồn thuế mới phát sinh tại các địa phương để hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2019. Trong đó, cần đẩy nhanh công tác đấu giá quyền sử dụng đất thuộc các dự án đấu giá đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo danh mục đã được phê duyệt.

1.5. Tập trung chỉ đạo các ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân, thanh quyết toán các ngồn vốn đầu tư trên địa bàn gắn với công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng thi công xây dựng các công trình. Đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

1.6. Triển khai đồng bộ các giải pháp về xây dựng nông thôn mới mà trọng tâm là việc lồng ghép các nguồn vốn và huy động sự đóng góp của người dân và cộng đồng trong công tác xây dựng nông thôn mới. Chú trọng triển khai xây dựng các công trình đường giao thông, thủy lợi, các công trình xây dựng dân dụng, văn hóa, nước sinh hoạt thuộc danh mục các công trình đầu tư xây dựng nông thôn mới năm 2019.

1.7. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm xây dựng của tư nhân và tổ chức xây dựng không có phép, xây dựng không đúng quy định trong giấy cấp phép. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đơn vị tư vấn, các đơn vị thi công và trách nhiệm của các đơn vị được giao làm chủ đầu tư trong công tác xây dựng nhà ở và công trình công cộng nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và môi trường theo quy chuẩn xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành.

1.8. Đa dạng các loại hình dịch vụ, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động thương mại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Chủ động đôn đốc các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn chuẩn bị đầy đủ lương thực, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trong mùa mưa bão, các loại vật tư phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân .

**2. Văn hóa - Xã hội**

2.1. Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, học sinh để khai giảng năm học mới 2019-2020. Tiếp tục chỉ đạo các trường thực hiện hiệu quả Nghị quyết 05/NQ-TU, Nghị quyết 04/NQ-HU đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần đối với cấp học Mầm non, Tiểu học và 11 buổi/tuần đối với cấp THCS); bồi dưỡng học sinh giỏi. Quản lý, giám sát việc dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường. Tổ chức rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; Nâng cao chất lượng các trường trọng điểm của huyện. Tiếp tục duy trì tốt phổ cập giáo dục Mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 1 và phổ cập giáo dục THCS. Triển khai tốt Chương trình sữa học đường nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng, góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em Mẫu giáo, Tiểu học tại các trường: Mầm non Rờ Kơi, Ya Xiêr, Tiểu học Rờ Kơi, Tiểu học Ya Xiêr.

2.2. Triển khai đồng bộ các biện pháp về phòng chống dịch bệnh mùa mưa, nâng cao chất lượng khám và điều trị tại các cơ sở y tế. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh, khám chữa bệnh tại các cơ sở y dược tư nhân; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế năm 2019 trên địa bàn.

2.3. Phát huy sức mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức tốt công tác phổ biến, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Chính sách pháp luật của nhà nước trên hệ thống truyền thanh, truyền hình của huyện; tăng cường kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá trên địa bàn.

2.4. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội nhất là các chính sách ưu đãi người có công, người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh Liệt sỹ, chú trọng giải quyết chế độ cho người có công; tiếp tục triển khai hỗ trợ nhà ở cho người nghèo theo chương trình 167 giai đoạn 2; triển khai hỗ trợ theo Quyết định 2085; cho vay hộ nghèo,…

2.5. Tập trung chỉ đạo triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo năm 2019. Thực hiện tốt việc giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động.

3. Công tác nội vụ, nội chính, quốc phòng, an ninh

3.1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, đặc biệt trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường, khoáng sản, tài chính ngân sách... nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực này. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước.

3.2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới lĩnh vực đất đai. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

3.3. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, các ngành, chức sắc, chức việc, tín đồ, tôn giáo; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn.

3.4. Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Theo dõi, nắm chắc tình hình, đặc biệt là trên tuyến biên giới. Đẩy mạnh phòng chống, ngăn chặn các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh thông tin. Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiềm chế tai nạn giao thông.

**B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phấn đấu tăng trưởng kinh tế với cơ cấu hợp lý và đúng định hướng. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội. Thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững. Tăng cường bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

**2.1. Các chỉ tiêu kinh tế**

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (*theo giá so sánh năm 2010*) đạt 13%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 40 triệu đồng.

- Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thuỷ sản: 30 - 31%; công nghiệp - xây dựng: 43 - 44%; thương mại - dịch vụ: 24 – 25%.

- Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn 104.908 triệu đồng; Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 436.851 triệu đồng.

- Một số diện tích cây trồng chính:

+ Diện tích lúa vụ Đông – xuân: 727ha;

+ Diện tích lúa vụ mùa: 778ha.

+ Diện tích sắn: 6.800 ha.

+Diện tích Cà phê: 2.714 ha;

+ Diện tích Cao su: 11.885 ha.

- Một số vật nuôi chính:

+ Đàn bò: 9.950 con.

+ Đàn heo: 15.000 con.

**2.2. Các chỉ tiêu về xã hội**

- Dân số cuối năm: 52.514 người.

- Mức giảm tỷ lệ sinh: 1,11‰.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,45%

- Số lao động được giải quyết việc làm tăng thêm trong năm: 200 lao động.

- Số hộ thoát nghèo: 763 hộ.

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm trên địa bàn: 15.412 học sinh (bao gồm học sinh trường Dân tộc nội trú và THPT Quan Trung).

+ Mầm non: 3.994 học sinh (*Nhà trẻ: 517 cháu; Mẫu giáo: 3.477 cháu*).

+ Giáo dục phổ thông: 11.418 học sinh (*Tiểu học: 6.083 học sinh; THCS: 4.005 học sinh, trong đó học sinh trường dân tộc nội trú: 95 học sinh; THPT: 1.330 học sinh, trong đó học sinh trường dân tộc nội trú nội trú: 440 học sinh*).

- Tổng số giường bệnh: 205 giường, trong đó: Bệnh viện: 150 giường; Trạm y tế cấp xã: 55 giường.

- Gia đình văn hóa: Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa 65%.

- Thôn, làng văn hóa: Trên 48 thôn, làng được công nhận và giữu vững danh hiệu thôn văn hóa, làng văn hóa 65%.

- Cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (75%).

c) Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- Phấn đấu 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

- Đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân tỉnh giao, huấn luyện, động viên quân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng.

- Tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm đủ số lượng và chất lượng.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ về tai nạn giao thống xuống bằng hoặc thấp hơn của cả nước trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương.

**3. Giải pháp tập trung điều hành kế hoạch**

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2016-2020, UBND huyện tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích, năng suất, chất lượng các sản phẩm nông nghiệp; thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là các nhà máy chế biến nông sản; cơ sở dịch vụ nông nghiệp. Tăng cường lựa chọn một số giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng; đẩy mạnh việc trồng xen canh, thâm canh. Thực hiện một số mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng; mô hình trồng cây ăn quả gắn với cây dược liệu, cây cà phê và xây dựng một số làng khai thác thủy sản tự nhiên tại một số xã lòng hồ thủy điện.

2. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Chủ động phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu. Tăng cường quản lý tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các xã, thị trấn trong công tác điều hành và thực thi pháp luật.

3. Cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh để thúc đẩy tăng trưởng. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu kinh tế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh thông tin về giá cả thị trường các loại hàng hóa nông sản, dịch vụ, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp cho nhân dân, nhất là các xã vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục thực hiện Đề án chuyển đổi cây trồng vật nuôi; trước mắt thực hiện có hiệu quả Đề án của tỉnh về chuyển đổi cây trồng phục vụ chống hạn vụ Đông Xuân.

4. Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản để hoàn thành một số công trình trọng điểm như: Dự án khai thác quỹ đất để thu hút đầu tư; dự án Xây dựng Trụ sở làm việc công an thị trấn Sa Thầy; Xây dựng vỉa hè và hệ thống cấp, thoát nước khu dân cư thôn 1, thị trấn Sa Thầy; Xây dựng bể bơi công cộng và các hạng mục phụ trợ; Trường Mầm non Hoa Hồng thị trấn Sa Thầy (Hạng mục: Nhà hiệu bộ, sân vườn và các hạng mục phụ trợ); Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư thôn 2, thị trấn Sa Thầy; Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng mở rộng điểm dân cư dọc tuyến đường Trần Quốc Toản (Đoạn từ đường Cừ Chính Lan đến đường U Rê); Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ C187 cũ đến C187 mới) thôn 1, thị trấn Sa Thầy

5. Tăng cường công tác chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng nguy hại cho sức khoẻ con người; ngăn ngừa, xử lý hàng nhập lậu; tạo điều kiện để doanh nghiệp, cá nhân trong huyện sản xuất, tiêu thụ, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế.

6. Đảm bảo an sinh xã hội gắn với thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, bảo đảm đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn việc làm, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, giảm nghèo…

7. Tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ để thực hiện nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh, đặc biệt là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh tại các trường trọng điểm của huyện. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, công tác đào tạo nghề, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng trường chất lượng cao. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

8. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

9. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới. Tổ chức tốt các hoạt động thể dục thể thao. Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thành công lễ kỷ niệm 40 năm thành lập huyện. Nâng cao chất lượng truyền thanh, truyền hình.

10. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, các ngành, chức sắc, chức việc, tín đồ, tôn giáo; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn; Tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Huyện đảng bộ lần thứ XVII.

11. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, đặc biệt trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường, khoáng sản, tài chính ngân sách... nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực này. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước.

12. Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Theo dõi, nắm chắc tình hình, đặc biệt là trên tuyến biên giới. Đẩy mạnh phòng chống, ngăn chặn các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh thông tin. Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiềm chế tai nạn giao thông.

13. Chuẩn bị các nội dung, tổ chức thành công Đại hội Huyện Đảng bộ lần thứ XVII.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ước thực hiện 9 tháng năm 2019, dự báo khả năng thực hiện năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Ban Thường vụ HU (b/c);  - Lưu VT-LTT. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hữu Thạnh** |

1. () Trong đó: cây sắn 7.029 ha, đạt 99% kế hoạch và bằng 95,78% so cùng kỳ năm 2018. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Trong đó: Cây cà phê 2.612 ha (*trồng mới 283 ha*), đạt 107,44 kế hoạch và bằng 111,06% so cùng kỳ năm 2018; cây cao su giữ ổn định 11.906,97 ha; Cây điều 721 ha (trồng mới 470 ha); Cây ăn quả 456 ha. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Xã Hơ Moong 66/ 844 cái (chiếm tỷ lệ 7,5%); Xã Mô Rai có 40/438 cái (chiếm tỷ lệ 9%); Xã Ya Xiêr có 78/1.049 cái (chiếm tỷ lệ 7%); Xã Sa Nhơn có 5/ 615 cái (chiếm tỷ lệ 0,8%); Xã Ya Tăng có 26/ 304 cái (chiếm tỷ lệ 8,5%); Xã Sa Nghĩa có 80/ 649 cái (chiếm tỷ lệ 12%); Xã Sa Bình có 30/580 cái (chiếm tỷ lệ 5%); Xã Rờ Kơi có 18/667 cái (chiếm tỷ lệ 2,6%). [↑](#footnote-ref-3)
4. () Chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó với diễn biến của hạn hán, thiếu nước, tăng cường công tác quản lý, vận hành điều tiết các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, đồng thời chú trọng khắc phục các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương, cấp nước sinh hoạt bị hư hỏng, đảm bảo nguồn nước tưới cho diện tích cây trồng trong mùa khô năm 2019 (Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 17/4/2019 của UBND huyện khảo sát tình hình hạn hán, thiếu nước sinh hoạt, các công trình đầu tư chuyển tiếp từ năm 2018 sang năm 2019 trên địa bàn huyện). [↑](#footnote-ref-4)
5. () Tổng đàn trâu đạt 535 con *(đạt 100% kế hoạch, bằng 105,11% so với cùng kỳ năm 2018)*; Đàn bò 9.583 con *(đạt 97,64% kế hoạch, bằng 109,72% so với cùng kỳ năm 2018)*; Đàn lợn 14.675 con *(đạt 104,73% kế hoạch, bằng 140,65% so với cùng kỳ năm 2018)*. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Đã tiến hành tiêu hủy 123 con lợn mắc bệnh LMLM tại thị trấn Sa Thầy và xã Sa Bình. Tính đến ngày 29/9/2019 đã tiêu hủy 855 con lợn/27.446 kg tại địa bàn các xã Hơ Moong, Mô Rai, Sa Sơn và Rờ Kơi. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Trong đó: Sản lượng nuôi trồng 314 tấn, đạt 86,95% kế hoạch; Sản lượng khai thác tự nhiên 265 ha, đạt 75% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-7)
8. ()Đã thành lập 10 Chốt liên ngành và 04 Đoàn công tác liên ngành để chốt chặn, tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, ngăn chặn, xử lý các hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; Tổ chức 23 cuộc tuyên truyền/714 lượt người tham gia; vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng và PCCCR và ký cam kết không phá rừng trái pháp luật với 167 hộ dân sống ven rừng, gần rừng; Hạt Kiểm lâm huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức được 08 đợt tuần tra, truy quét với 111 lượt người tham gia; Kiểm tra công tác QLBVR & PCCCR của các chủ rừng, UBND các xã, thị trấn được 02 lần,... [↑](#footnote-ref-8)
9. () Lãi suất cho vay bằng VND của các NHTM phổ biến từ 6,0-8,0%/năm đối với ngắn hạn, 8,0-11%/năm đối với trung và dài hạn, một số ngân hàng áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn đối với khách hàng truyền thống, có tín nhiệm và khả năng tài chính tốt từ 5,5-6,5%/năm. Lãi suất cho vay USD phổ biến ở mức 3%/năm đối với một số nhóm đối tượng ưu tiên, cho vay ngắn hạn; cho vay trung và dài hạn phổ biến ở mức 5,0-6,8%/năm. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Chi nhánh ngân hàng NN & PTNT: 322.187 triệu đồng; Phòng Giao dịch NH CSXH: 296.499 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: 30.000 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 25.216 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Chi nhánh ngân hàng NN & PTNT: 25.401 triệu đồng; Phòng Giao dịch NH CSXH: 69.975 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam 15.000 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 4.484 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-11)
12. () Chi nhánh ngân hàng NN & PTNT: 656.715 triệu đồng; Phòng Giao dịch NH CSXH: 295.495 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: 120.000 triệu đồng. Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 50.630 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-12)
13. ()Bê tông hóa 02 tuyến đường giao thông tại xã Sa Nghĩa, Sa Bình với chiều dài 0,66 km; Ra quân phát động dọn dẹp vệ sinh môi trường: Thu gom, quét dọn và đốt rác thải tại trụ sở cơ quan, đơn vị; các tuyến đường trên địa bàn các xã, thị trấn với chiều dài 34,5 km; Tưới nước chăm sóc cho cây cà phê và cây ăn quả 62 ha; Ra quân chỉnh trang đô thị (tháo dỡ các biển quảng cáo, biển rao vặt trái phép gây mất mĩ quan đô thị tại các tuyến đường nội thị trấn 03 km. [↑](#footnote-ref-13)
14. ()Tính đến tháng 9/2019, toàn huyện có 47 trường (Mầm non 17 trường, Tiểu học 15 trường, THCS 12 trường và 03 trường TH-THCS), 01 trường THPT và 01 trường Nội trú, với tổng số 14.947 học sinh, trong đó: 9.066 học sinh DTTS; 817 học sinh ngoài công lập (*bậc Mầm non*); Bổ túc văn hóa 21 học viên THPT. [↑](#footnote-ref-14)
15. ()Kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi và huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%. Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH): Có 1 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 1 (*Rờ Kơi*), 1xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2 (*Hơ Moong*) và 9 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3 (*gồm các xã: Sa Sơn, Ya Ly, Ya Xiêr, Ya Tăng, Mô Rai, Sa Nhơn, Sa Bình, Sa Nghĩa và thị trấn*). Kết quả phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ: Có 2 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 (*Rờ Kơi, Sa Nghĩa*), 9 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (*gồm các xã: Sa Sơn, Ya Ly, Ya Tăng, Hơ Moong, Ya Xiêr, Mô Rai, Sa Nhơn, Sa Bình và thị trấn*) và có 1 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1 (*Rờ Kơi*), 10 xã, thị trấn còn lại đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. [↑](#footnote-ref-15)
16. ()Đến nay, toàn huyện có 12/44 trường công lập *(do phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý)* được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia. Trong đó, mầm non có 3/15 trường đạt mức độ 1, tiểu học có 6/15 trường đạt mức độ 1 và THCS có 3/14 trường. Các trường còn lại đạt 3/5 tiêu chí đạt 100% so với kế hoạch đề ra. [↑](#footnote-ref-16)
17. () Giáo dục Mầm non: Số trẻ 5 tuổi đủ điều kiện vào lớp 1: 1.220 trẻ; DTTS: 815 trẻ, đạt 100%. Cấp Tiểu học: Học sinh tiểu học được đánh giá 5.797 em, DTTS 3824 em (*có 57 học sinh khuyết tật được đánh giá riêng*). Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 5.628 em, đạt tỉ lệ 96,8%; Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học 226 em, chiếm tỉ lệ 3,9%. So với cùng kỳ năm học trước học sinh chương trình lớp học giảm 1,1%. Cấp THCS: Tổng số học sinh được đánh giá: 3545 em. Trong đó: Hạnh kiểm: Tốt: 2.323 em, đạt tỉ lệ 65,53%; Khá: 960 em, đạt tỉ lệ 27,08%; Trung bình: 258 em, đạt tỉ lệ 7,28%; Yếu 4 em, tỉ lệ 0,11%. Học lực: Giỏi: 161 em, đạt tỉ lệ 4,54%; Khá: 1111 em, đạt tỉ lệ 31,34%; Trung bình: 2115 em, đạt tỉ lệ 59,66%; Yếu 157 em, tỉ lệ 4,43%; Kém 01 em, tỉ lệ 0,03%. Học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS năm học 2018-2019 có 741/742 em đạt tỉ lệ 99,9%. So với cùng kỳ năm học trước tỉ lệ học sinh THCS xếp loại hạnh kiểm loại khá, tốt tăng 0,4%; tỉ lệ học sinh xếp loại học lực Giỏi, Khá tăng 1,42%. [↑](#footnote-ref-17)
18. () Cấp phát gạo hỗ trợ học sinh học kỳ II năm học 2018-2019 theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ: 55.560 kg. [↑](#footnote-ref-18)
19. () Mầm non: 243 người (42 cán bộ quản lý; 180 giáo viên và 21 nhân viên); Tiểu học: 359 người (28 cán bộ quản lý; 309 giáo viên và 22 nhân viên); THCS: 294 người (28 cán bộ quản lý; 241 giáo viên và 24 nhân viên). [↑](#footnote-ref-19)
20. Mua, cấp phát 1.198 bộ sách giáo khoa; 4.818 cuốn vở, 4.509 bộ đồ dùng học tập cho học sinh con hộ nghèo và cận nghèo. Tiếp nhận và cấp phát 59.545 cuốn vở từ Trung tâm dịch vụ môi trường rừng cấp cho học sinh Tiểu học và THCS. Tiếp nhận, cấp phát 476 cuốn sách giáo khoa, 8.600 cuốn vở, 50 bộ đồ dùng học tập, 100 cây bút, 100 cái khăn quàng và 07 chiếc xe đạp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp nhận 410 cuốn vở từ các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm. Tổ chức vận động học sinh ủng hộ 1.766 cuốn sách giáo khoa củ, 1.751 cuốn vở, 101 bộ đồ dùng, 869 bộ quần áo, 15 bảng con, 542 cấy bút, 47 cái cặp, 65 đôi dép và 150 cái khăn quàng cho học sinh là người dân tộc thiểu số. Tiếp nhận, cấp phát 16 suất học bổng trị giá 8,8 triệu đồng và 120 cuốn vở cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Liên đoàn lao động tỉnh Kon tum cấp 04 suất (1 triệu đồng/suất) cho 04 học sinh là con của đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp nhận và cấp phát 1.231 mũ bảo hiểm cho học sinh lớp 1. [↑](#footnote-ref-20)
21. () Trung tâm Y tế huyện: tổng số lần khám 16.204/30.000 lần đạt 54,01% KHN, công suất sử dụng giường bệnh đạt 60,2% KHN; Tổng số lần khám các trạm y tế xã, thị trấn: 17.631 lần đạt 55,1% KHN. [↑](#footnote-ref-21)
22. () Đến nay có 9/11 Trạm y tế xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2020, chiếm tỉ lệ 81,82% (*Ya Ly, Sa Nhơn, Sa Nghĩa, Sa Bình, Sa Sơn, Ya Tăng, Rờ Kơi, Mô Rai và Ya Xiêr*). [↑](#footnote-ref-22)
23. () Kiểm tra 209 cơ sở kinh doanh thực phẩm, có 184 cơ sở đạt yêu cầu, chiếm 88,04%. [↑](#footnote-ref-23)
24. () Tổ chức Chương trình văn nghệ “mừng Đảng, mừng Xuân Kỷ HợiHợi 2019” đêm giao thừa; Phối hợp các lực lượng liên quan tổ chức Lễ kỷ niệm 51 năm- Ngày hy sinh của các chiến sỹ e209 tại Chư Tan Kra (26/3/1968-26/3/2019); Lễ đón nhận Bằng di tích lịch sử Điểm cao 1015-1049 gắn với sự kiện lịch sử, văn hóa của địa phương; Chuẩn bị điều kiện triển khai lớp truyền dạy cồng chiêng tại làng Le, xã Mô Rai; Phối hợp trang trí, phục vụ âm thanh, văn nghệ tổ chức lễ ra quân phát động phong trào xây dựng nông thôn mới đầu năm 2019 tại xã Sa Nghĩa; Lễ giao quân năm 2019; Lễ di dân tại xã Sa Bình; Đại hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Đại hội Đại biểu các DTTS huyện Sa Thầy lần III/2019; Ngày môi trường thế giới năm 2019; Tổ chức liên hoan văn hóa, văn nghệ dân gian các DTTS huyện Sa Thầy năm 2019; có 275 nghệ nhân/11 đoàn tham gia. Thư viện, phòng truy nhập Internet phục vụ trên 2.000 lượt độc giả đến tìm hiểu, tra cứu thông tin; Tổ chức Hội thi “Thiếu nhi tuyên truyền, giới thiệu sách” huyện Sa Thầy năm 2019; Đưa đoàn học sinh tham gia Hội thi “Thiếu nhi tuyên truyền giới thiệu sách năm 2019” tại tỉnh *(Đạt giải nhất toàn đoàn).* [↑](#footnote-ref-24)
25. () Tổ chức Hội đua thuyền Độc mộc mùa Xuân huyện Sa Thầy lần thứ III năm 2019. Thu hút sự tham gia hưởng ứng, cổ vũ của khoảng 1500 người; Đoàn VĐV xã Sa Bình tham gia Hội Đua thuyền Độc mộc truyền thống mùa xuân tỉnh Kon Tum năm 2019. Kết quả đạt giải Nhất, Nhì, Ba các nội dung cá nhân và giải Nhất toàn đoàn; Đưa Đoàn VĐV huyện tham gia Giải bóng đá tỉnh Kon Tum năm 2019; Tổ chức thành công Giải Điền kinh, Giải bóng chuyền trên địa bàn huyện; Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em tỉnh Kon Tum năm 2019; Tổ chức giải cầu lông cấp huyện. [↑](#footnote-ref-25)
26. ()Triển khai công tác tuyên truyền trực quan trên hệ thống pa- nô toàn huyện mừng Xuân, mừng Đảng; kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/2/2930 - 03/2/2019); Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3; 44 năm Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2019) và Ngày Quốc tế Lao động 1/5 (trên 700 m2); Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2019); 129 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2019) gắn với tuyên truyền 50 năm thực hiện Di chúc của Người (1969 - 2019). Xây dựng chương trình, tổ chức tuyên truyền trên xe loa lưu động đến các thôn, làng (Nội dung: Bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo; an toàn giao thông; an toàn vệ sinh thực phẩm; Ngày Quốc tế Hạnh phúc; truyền thông giảm nghèo về thông tin; Ngày Gia đình Việt Nam…).Kế hoạch tuyên truyền, tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 74 năm - Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2019). [↑](#footnote-ref-26)
27. () Toàn huyện có 01 trung tâm văn hoá, thể thao; 01 sân bóng đá, 02 sân bóng chuyền; 01 sân tennis. Cấp xã có 06 nhà văn hoá- khu thể thao; 33 nhà văn hoá thôn, hội trường thôn và 38 nhà rông; 87 sân bóng đá, bóng chuyền; 35 sân cầu lông, bóng bàn, bi a…. [↑](#footnote-ref-27)
28. () Kế hoạch số 33/KH-BCĐ, ngày 28/02/2019 “Kế hoạch Triển khai phong trào TDĐKXDĐSVH huyện Sa Thầy năm 2019”; Kế hoạch số 40/KH-UBND, ngày 07/3/2019 “Kế hoạch triển khai KH của UBND tỉnh về thực hiện chương trình giáo dục đời sống gia đình năm 2019 trên địa bàn huyện”; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 04/3/2019 của BCĐ Công tác Gia đình về tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3 năm 2019; Kế hoạch tuyên truyền Hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình năm 2019; Triển khai 01 đợt tuyên truyền; in ấn gần 120m2 băng rôn hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3) tại các xã, thị trấn; Triển khai Đề án truyền thông Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2019 (*đợt 1);* xây dựng chương trình truyền thông bằng xe loa phóng thanh 11 buổi/40 giờ tại các khu dân cư trên địa bàn huyện; Thành lập Đoàn vận động viên tham gia Hội thao Gia đình cấp tỉnh năm 2019. [↑](#footnote-ref-28)
29. () Tổ chức 03 đợt kiểm tra đối với 18 điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa và hoạt động quảng cáo (04 lươt điểm Karaoke, 12 lượt điểm kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử, 02 lươt điểm quảng cáo). Kiểm tra, Cấp lại Giấy chứng nhận cho 01 chủ điểm Đủ điều kiện hoạt động kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Thực hiện 01 đợt kiểm tra, tháo dỡ, xóa bỏ quảng cáo, rao vặt không đúng quy định. Kết quả Đội KTLN 814 huyện xóa bỏ, tháo dỡ gần 200 bảng, biển, áp phích,…quảng cáo, rao vặt không đúng quy định (chủ yếu tập trung tại địa bàn Thị trấn). Kiểm tra chặt chẽ nội dung chương trình hoạt động của các Đoàn nghệ thuật đến đăng ký lưu diễn, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-29)
30. () Phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Kon Tum và các đơn vị liên quan tư vấn, giới thiệu tuyển lao động đi làm việc tại Công ty TNHH MTV 78 Mô Rai, Công ty TNHH tinh bột sắn Kon Tum, Công ty CPXNK nông sản Vina và các công ty ngoài tỉnh (Bình Dương, Bình Phước TP. Hồ Chí Minh) được 135 lao động và đưa 06 lao động đi xuất khẩu nước ngoài (04 lao động đi xuất khẩu lao động ở Ả Rập- Xê Út và 2 lao động đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản). [↑](#footnote-ref-30)
31. ()Cụ thể: Quà của Chủ tịch nước: 398 suất/ 80,2 triệu đồng; Quà của UBND tỉnh: 10 suất/ 5 triệu đồng; Quà của UBND huyện: 45 suất/ 9 triệu đồng; Qùa của Sư đoàn 10 tỉnh Kon Tum 10 suất/12 triệu đồng. Trao quàcho Người cao tuổi trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 2019: Chủ tịch nước tặng 02 suất quà (gồm 0,7 triệu đồng tiền mặt và 05 mét vải lụa Thái Tuấn) cho Người cao tuổi từ 100 tuổi trở lên; Chủ tịch UBND tỉnh tặng 17 suất quà (gồm 0,5 triệu đồng tiền mặt và 01 hộp quà trị giá 0,15 triệu đồng) cho Người cao tuổi từ 90 tuổi trở lên [↑](#footnote-ref-31)
32. () Hỗ trợ gạo cứu đói, cứu rét với 21.000 kg gạo cho 527 hộ/1.400 khẩu. Hỗ trợ gạo cứu đói dịp giáp hạt đầu năm 2019 với 21.060 kg cho 523 hộ/1.404 khẩu. [↑](#footnote-ref-32)
33. ()Trong đó: Trợ cấp 1 lần và MTP cho thân nhân NCC: 02 HS; MTP cho ĐT 62: 14 HS; MTP cho ĐT 290: 01 HS; Cấp thẻ BHYT cho ĐT 62: 03 HS; Cấp thẻ BHYT cho ĐT 49: 18 HS; Cấp thẻ BHYT cho TNNCC: 01 HS; Cấp thẻ BHYT cho ĐT 40: 01 HS; Đề nghị làm lại thẻ thương binh: 01 HS; Giải quyết chế độ mai táng phí cho đối tượng: 03 HS; MTP cho đối tượng NCC (tù đày): 01 HS; Đề nghị giải quyết chế độ 1 lần cho đối tượng theo quyết định 62: 03 HS; Giải quyết 02 HS cho đối tượng tham gia kháng chiến, nhiễm chất độc hóa học. [↑](#footnote-ref-33)
34. () Phòng Dân tộc làm chủ đầu tư 05 dự án có quy mô liên xã *(04 dự án hỗ trợ bò sinh sản, 01 dự án trồng cây cà phê)*; UBND xã Sa Nghĩa làm chủ đầu tư 01 dự án quy mô cấp xã *(hỗ trợ bò sinh sản)*; UBND thị trấn Sa Thầy làm chủ đầu tư 02 dự án quy mô cấp xã *(01 dự án hỗ trợ bò sinh sản, 01 dự án hỗ trợ trồng cây cà phê)*. [↑](#footnote-ref-34)
35. () Công trình giao thông 07; 01 công trình nông nghiệp và PTNT; 01 công trình nước sinh hoạt và 04 công trình nhà văn hóa thôn. [↑](#footnote-ref-35)
36. ()Thị trấn Sa Thầy 492 triệu đồng, Sa Bình 15 triệu đồng, Sa Nghĩa 16,5 triệu đồng, Hơ Moong 75 triệu đồng, Ya Ly 19,5 triệu đồng, Ya Xiêr 85 triệu đồng, Rờ Kơi 95 triệu đồng, Mô Rai 30 triệu đồng, Sa Nhơn 16 triệu đồng, Ya Tăng 15 triệu đồng, Sa Sơn 21 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-36)
37. () Ban Dân tộc là cơ quan được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư dự án. [↑](#footnote-ref-37)
38. ()Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giải ngân: 15.706 triệu đồng, đạt 59% kế hoạch; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giải ngân: 6.022 triệu đồng đạt 76% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-38)
39. () Quyết định nâng lương cho 83 trường hợp; Quyết định nghỉ hưu 11 công chức, viên chức trên địa bàn;quyết định tiếp nhận và phân công công tác cho 02 công chức trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện; quyết định thuyên chuyển cho 01 công chức hành chính về công tác tại Sở Nội vụ; Thống nhất cho 02 công chức, viên chức liên hệ chuyển công tác về Sở Xây dựng và huyện Ia H’Drai; quyết định cho 01 công chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; điều động 01 công chức; điều động, bổ nhiệm 02 công chức lãnh đạo, quản lý; giao kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo đối với 01 công chức lãnh đạo, cụ thể: Cho thôi giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện đối với ông Phan Tấn; Điều động ông Trần Công Thu, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ công ích về công tác tại Phòng Tài chính – Kế hoạch; Điều động, bổ nhiệm ông Giả Tấn Đạt, Trưởng Phòng Nội vụ giữ chức vụ Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT; Điều động, bổ nhiệm ông Phan Chí Thiện, Trưởng Đài Truyền thanh – TH giữ chức vụ Trưởng Phòng Nộivụ; Giao kiêm nhiệm ông Trần Văn Tiên, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông huyện). [↑](#footnote-ref-39)
40. ()Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 23/5/2019 về cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2019. [↑](#footnote-ref-40)
41. ()Mở được 04 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, 22 lớp cho cán bộ, quân dân chính; cấp xã và mở được 136 cuộc PBPL cụm dân cư. Với tổng số người tham gia là 8.951 lượt người tham gia (*Cán bộ công chức cấp huyện: 547 lượt người tham gia; Cán bộ công chức và nhân dân các xã, thị trấn: 8.404 lượt người tham gia*). [↑](#footnote-ref-41)
42. () Khai sinh 728 trường hợp; kết hôn 171 cặp; khai tử 96 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân 314 trường hợp. [↑](#footnote-ref-42)
43. () Tại trụ sở tiếp công dân 15 lượt công dân; Tại UBND các xã, thị trấn đã tiếp 48 lượt công dân. [↑](#footnote-ref-43)
44. ()Thanh tra việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn các xã Ya Ly, Ya Tăng, Ya Xiêr, Rờ Kơi và Sa Nhơn; Thanh tra trách nhiệm quản lý đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy; thanh tra trách nhiệm Quản lý Tài chính và sử dụng ngân sách tại phòng Kinh tế Hạ tầng huyện; Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại UBND xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy; Thanh tra về công tác quản lý ngân sách, quản lý và sử dụng đất đai tại UBND xã Sa Bình huyện Sa Thầy; Thanh tra quản lý đất đai tại UBND xã Ya Ly (*thuộc khu vực bán ngập thủy điện Ya Ly)* giữa hộ gia đình ông Phạm Ngọc Thoại và ông A Nhứt tranh chấp; Thanh tra về công tác quản lý ngân sách, quản lý và sử dụng đất đai tại UBND xã Sa Bình huyện Sa Thầy; Thanh tra huyện về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại UBND thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy; Thanh tra huyện về việc Thanh tra công tác quản lý ngân sách và nguồn vốn khác tại Trường THCS Sa Nghĩa, xã Sa Nghĩa. [↑](#footnote-ref-44)
45. ()Qua thanh tra, đã phát hiện một số thiếu sót trong trong công tác nghiệm thu, thanh toán cho nhà thầu thi công khối lượng lớn hơn khối lượng thực tế và chi sai chưa đúng quy định tiền nghỉ phép trùng với thời gian công việc khác ... Thu hồi nộp ngân sách nhà nước 54.640.141 đồng, trong đó: Số tiền đã nộp vào ngân sách 12.210.226đồng; chưa nộp vào ngân sách 42.429.915 đồng. [↑](#footnote-ref-45)
46. () Số công dân nhập ngũ nghĩa vụ quân sự 70 công dân, số Công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2019 là 02 công dân. [↑](#footnote-ref-46)
47. () Tổ chức huấn luyện cho cán bộ SQ, QNCN trong cơ quan và đại đội 187 cho 44 đ/c, kết quả đạt loại Khá; huấn luyện cho DQ-TV 159 đ/c, kết quả đạt loại Khá; tổ chức huấn luyện và luyện tập chuyển TTSSCĐvới quân số tham gia 105 đ/c đạt 100% kế hoạch giao; huấn luyện đại đội BB187 đối tượng nhập ngũ năm 2018, quân số huấn luyện 72/72đ/c, đạt 100%; huấn luyện dân quân cơ động của huyện 62đ/c, huấn luyện cối 82 cho 12/13 đ/c. [↑](#footnote-ref-47)
48. () Đại giải cấp Quân khu đạt giải 3, cấp tỉnh đạt giải 3. [↑](#footnote-ref-48)
49. () Vi phạm pháp luật trật tự xã hội: Phát hiện 18 vụ - 31 đối tượng. [↑](#footnote-ref-49)
50. () Qua tuần tra các lực lượng đã phát hiện 563 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, tạm giữ 223 xe mô tô, 04 xe gắn máy, 166 giấy tờ xe các loại; quyết định xử phạt vi phạm hành chính 268 trường hợp/ 268,205 triệu đồng; phạt cảnh cáo 03 trường hợp nộp ngân sách nhà nước 135,595 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-50)
51. () Diện tích cao su giảm 52 ha, do một số diện tích cây già cỗi, hết chu kỳ kinh doanh người dân phá bỏ để chuyển sang trồng cây cà phê. Diện tích cây cà phê tăng 281 ha, vượt 7,44% kế hoạch; trồng được 195 ha bạch đàn, trong đó trồng mới 150ha. [↑](#footnote-ref-51)
52. () Đàn trâu 535 con, sản lượng thịt xuất chuồng 51 tấn; đàn Bò 9.815 con, sản lượng thịt xuất chuồng 460 tấn; đàn Heo 14.012 con, sản lượng thịt xuất chuồng 2.080 tấn. [↑](#footnote-ref-52)
53. () Sản lượng nuôi trồng361tấn; sản lượng khai thác tự nhiên 354 tấn. [↑](#footnote-ref-53)
54. ()Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT là 369.693triệu đồng; Phòng GD Ngân hàng CSXH doanh là 288.300triệu đồng, Phòng Giao dịch Viettin Bank 40.832 triệu đồng; phòng giao dịch ngân hàng Vietcom Bank: 28.640 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-54)
55. ()Trong đó: Dư nợ Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT là 657.636 triệu đồng; Phòng GD Ngân hàng CSXH là 294.801 triệu đồng, Phòng Giao dịch Viettin Bank 120.142 triệu đồng; phòng giao dịch ngân hàng Vietcom Bank: 38.365 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-55)
56. ()Ngân sách Trung ương đầu tư trực tiếp: 26.480 triệu đồng; Vốn Chương trình GNBV lồng ghép: 2.625 triệu đồng; Vốn ngân sách Trung ương: 2.149 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 476 triệu đồng; vốn dân góp dự kiến là 217 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-56)
57. () Toàn huyện có 48 trường (Mầm non 17 trường, Tiểu học 15 trường, THCS 12 trường và 02 trường TH-THCS), 01 trường THPT và 01 trường Nội trú, với tổng số 14.424 học sinh, trong đó: 8.339 học sinh DTTS; 555 học sinh ngoài công lập (bậc Mầm non); Bổ túc văn hóa 65 học viên (THCS 30 học sinh, PTTH 35 học sinh). [↑](#footnote-ref-57)
58. () Đến cuối năm học 2018-2019: Tỷ lệ chuyên cần trung bình/tháng đối với học sinh kinh đạt 94% – 100%, riêng học sinh DTTS đạt từ 90-94%. [↑](#footnote-ref-58)
59. () Trường THCS Nguyễn Tất Thành, trường Tiểu học Hùng Vương. [↑](#footnote-ref-59)
60. () Kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi và huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%.Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH): Có 1 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 1 (*Rờ Kơi*), 1 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2 (*Hơ Moong*) và 9 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3 (*gồm các xã: Sa Sơn, Ya Ly, Ya Xiêr, Ya Tăng, Mô Rai, Sa Nhơn, Sa Bình, Sa Nghĩa và thị trấn*). Kết quả phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ: Có 2 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 (*Rờ Kơi, Sa Nghĩa*), 9 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (*gồm các xã: Sa Sơn, Ya Ly, Ya Tăng, Hơ Moong, Ya Xiêr, Mô Rai, Sa Nhơn, Sa Bình và thị trấn*) và có 1 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1 (*Rờ Kơi*), 10 xã, thị trấn còn lại đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

    Đến nay: 11/11 xã, thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. [↑](#footnote-ref-60)
61. () Đến nay toàn huyện đã có 12 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó: Mầm non 03 trường; Tiểu học 06 trường; THCS 03 trường. [↑](#footnote-ref-61)
62. ()Toàn huyện có 100% xã, thị trấn có trạm y tế. Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 là 63,64% (*cơ bản đạt mục tiêu đề ra*). [↑](#footnote-ref-62)
63. () Tỷ lệ cán bộ y tế có trình độ đại học, sau đại học không ngừng tăng lên. 100% số xã có bác sỹ (*đạt mục tiêu đề ra*); 100% thôn, làng có nhân viên y tế hoạt động. [↑](#footnote-ref-63)
64. () Cấp phát bổ sung 830 thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi Lũy kế 8.400 thẻ. [↑](#footnote-ref-64)
65. () Tổ chức 07 lần liên hoan văn nghệ *(đạt 100% kế hoạch giao),* 09 lần thi đấu thể thao *(đạt 100% kế hoạch).* [↑](#footnote-ref-65)
66. () Triển khai thu thập thông tin 3.382 hộ nghèo và 1.049 hộ cận nghèo; thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, năm 2018 đã hỗ trợ khoảng 437 con bò cái giống. [↑](#footnote-ref-66)
67. () Trong đó: Người nghèo, cận nghèo 12.736 thẻ; đồng bào dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn: 11.537 thẻ; trẻ em dưới 6 tuổi: 8.400 thẻ. [↑](#footnote-ref-67)